

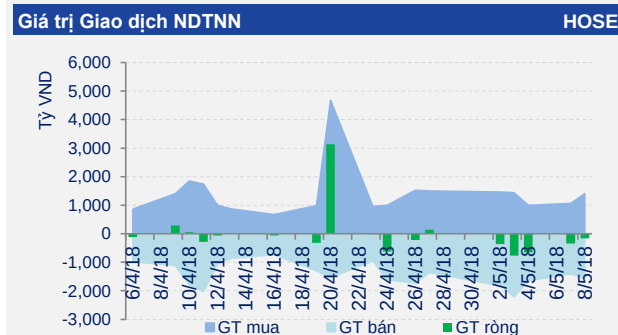
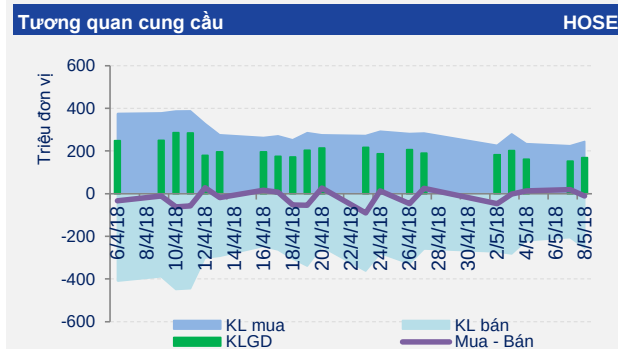
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

8/5/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,060.45	125.33
% Thay đổi	↓ -0.17%	↓ -0.96%
KLGD (CP)	169,574,634	51,973,250
GTGD (tỷ đồng)	5,083.94	778.63
Tổng cung (CP)	255,715,100	67,951,900
Tổng cầu (CP)	244,821,980	89,884,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	37,837,208	9,362,427
KL mua (CP)	34,256,406	7,751,610
GT mua (tỷ đồng)	1,405.50	145.29
GT bán (tỷ đồng)	1,570.00	176.39
GT ròng (tỷ đồng)	(164.49)	(31.10)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.48%	10.6	2.4	3.0%
Công nghiệp	↑ 2.15%	17.5	4.1	8.3%
Dầu khí	↑ 2.53%	13.1	2.5	4.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 3.83%	17.7	5.1	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.92%	15.7	3.1	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 4.07%	22.4	7.6	13.4%
Ngân hàng	↑ 5.37%	16.1	2.6	21.4%
Nguyên vật liệu	↑ 2.16%	10.3	2.1	10.3%
Tài chính	↑ 1.37%	27.7	5.9	33.8%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 4.45%	14.2	3.5	3.2%
VN - Index	↓ -0.17%	19.1	5.1	103.7%
HNX - Index	↓ -0.96%	12.7	2.0	-3.7%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giằng co và rung lắc mạnh trong phiên, với sắc xanh chiếm ưu thế; tuy nhiên, lực cung mạnh trong phiên ATC đã khiến thị trường kết phiên trong sắc đỏ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,81 điểm (-0,17%) xuống 1.060,45 điểm; HNX-Index giảm 1,22 điểm (-0,97%) xuống 125,33 điểm. Thanh khoản trên hai sàn vẫn ở mức thấp với giá trị giao dịch đạt 5.914 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 222 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.516 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 225 mã tăng, 110 mã tham chiếu, 282 mã giảm. Thị trường giao dịch chủ yếu với sắc xanh trong phiên hôm nay, nhưng áp lực bán mạnh trong phiên ATC đã xóa sạch những nỗ lực trước đó. Nhiều trụ cột tăng điểm trước đó đều bị kéo xuống dưới tham chiếu như VNM (-2,6%), VCB (-1,8%), VPB (-2,5%), VIC (-0,6%), MBB (-2,2%), VRE (-2,1%), GAS (-0,5%), MWG (-2,2%). Ở chiều ngược lại, vẫn còn những trụ cột giữ được sắc xanh như BVH (+4,9%), BID (+2,2%), NVL (+5,2%), VJC (+2,7%), PLX (+2,6%), HPG (+1,8%). Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (-1,3%), VCS (-1,8%), SHB (-2,7%), PVS (-3,7%) sụt giảm chấm dứt chuỗi 3 phiên hồi phục liên tiếp của chỉ số HNX-Index. Nhóm chứng khoán khởi đầu phiên giao dịch khá tốt nhưng sau đó cũng đồng loạt đi xuống cùng thị trường chung và kết phiên trong sắc đỏ như SSI (-1,6%), VND (-0,5%), SHS (-2,1%), BSI (-1,7%), MBS (-0,5%), HCM (-1,5%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục thất bại trong phiên hôm nay khi cố gắng vượt qua ngưỡng kháng cự gần nhất tương ứng với đường MA100 ngày. Lực cung tại đây đã khiến chỉ số thoái lui ngay sau đó và tâm lý thận trọng của nhà đầu tư đã dẫn đến lực tăng dần trong phiên ATC qua đó khiến VN-Index kết phiên trong sắc đỏ. Theo đó, tín hiệu kỹ thuật của VN-Index vẫn chưa có sự cải thiện, ngắn hạn là Trung tính với hỗ trợ tại 1.040-1.055 điểm (MA5-10) và trung hạn là Tiêu cực với kháng cự tại 1.075-1.130 điểm (MA50-100). Với tình hình thị trường như hiện nay thì những phiên giằng co với thanh khoản thấp có thể tiếp tục xảy ra. Dự báo, trong phiên giao dịch 9/5, VN-Index có thể sẽ rung lắc và giằng co với biên độ trong khoảng 1.040-1.075 điểm (MA5-100). Nhà đầu tư ngắn hạn không nên mua đuổi trong giai đoạn này và nếu đang có tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục thì nên tận dụng nhịp hồi phục để bán ra nhằm đưa tỷ trọng về mức an toàn. Nhà đầu tư dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

8/5/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian, đạt mức cao nhất trong phiên tại 1.072,28 điểm. Cũng có những thời điểm, chỉ số giảm nhẹ với mức thấp nhất trong phiên tại 1.057,24 điểm. Trong phiên ATC, áp lực cung đột ngột tăng kéo chỉ số đảo chiều giảm điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 1,81 điểm (-0,17%) xuống 1.060,45 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 4.900 đồng, VCB giảm 1.100 đồng, VPB giảm 1.400 đồng. Ở chiều ngược lại, BVH tăng 4.500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong gần như toàn bộ thời gian, với mức đáy trong phiên tại 125,31 điểm. Có những thời điểm chỉ số hồi nhẹ lên sắc xanh với mức cao nhất trong phiên tại 126,97 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,22 điểm (-0,97%) xuống 125,33 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 600 đồng, VCS giảm 2.300 đồng, SHB giảm 300 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP tăng 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 164,49 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,6 triệu cổ phiếu. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 87,6 tỷ đồng tương ứng với 707 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 50,1 tỷ đồng tương ứng với 813 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 101,5 tỷ đồng tương ứng với 1,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 31,4 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,6 triệu cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 27,4 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là IVS với 12,2 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 13,1 tỷ đồng tương ứng với 720 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Tín dụng 4 tháng tăng 5%, NHNN chưa có kế hoạch điều chỉnh mục tiêu

Chia sẻ tại Phiên hội đàm Tổng quan về chính sách tiền tệ tại Diễn đàn Toàn cảnh ngân hàng "Ngân hàng 2018: Hướng tới phát triển bền vững" tổ chức sáng ngày 8/5, ông Phạm Thanh Hà, Vụ Chính sách tiền tệ cho biết tín dụng đã tăng 5% trong 4 tháng đầu năm, tương đương so với cùng kỳ năm trước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 131 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là trung tính với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.040-1.055 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 1.110 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.075-1.130 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 950 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 9/5, VN-Index có thể sẽ rung lắc và giằng co với biên độ trong khoảng 1.040-1.075 điểm (MA5-100).

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 44 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là trung tính với vùng hỗ trợ trong khoảng 123,5-124,5 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 129,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 130 điểm (MA50) và 125 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 115,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 9/5, HNX-Index có thể sẽ điều chỉnh nhẹ nhằm kiểm định ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 125 điểm (MA100).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,6 - 36,68 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 8 đồng

Tại thị trường trong nước, sáng nay 8/5, tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.566 VND, tăng 8 đồng so với phiên cuối tuần trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giữ nguyên ở mức 1.314 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,13 điểm tương ứng với 0,14% lên 92,74 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1908 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3527 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 108,99 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

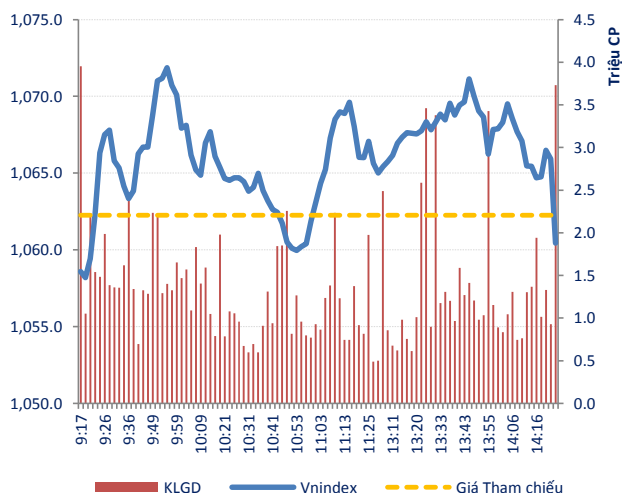
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,95 USD/thùng tương ứng với 1,34% xuống 69,78 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

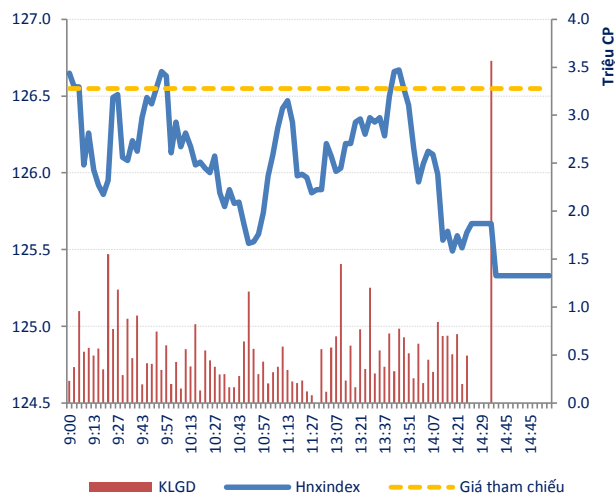
Kết thúc phiên giao dịch ngày 7/5, chỉ số Dow Jones tăng 94,81 điểm tương ứng 0,39% lên 24.357,52 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 55,6 điểm tương ứng 0,77% lên 7.265,21 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 9,21 điểm tương ứng 0,35% lên 2.672,63 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

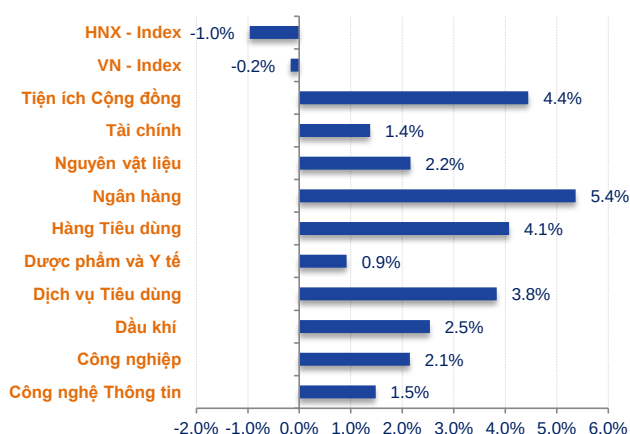
KLGD và VN-Index trong phiên



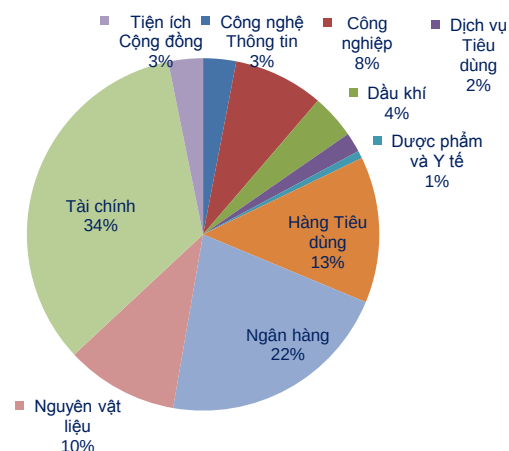
KLGD và HNX-Index trong phiên



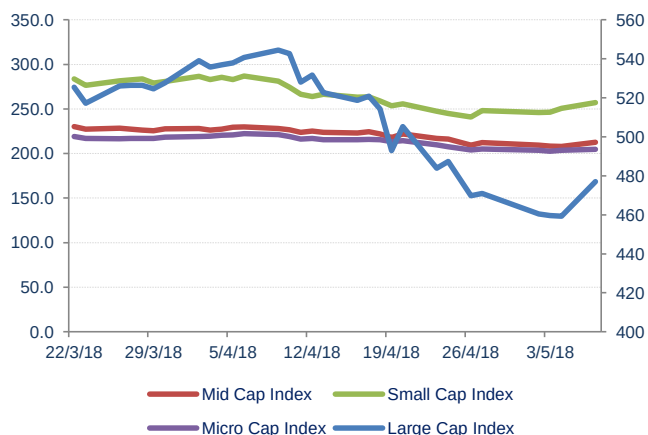
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



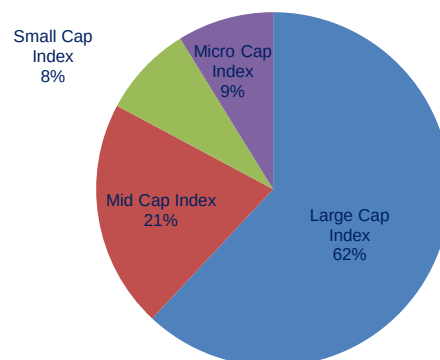
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,782,680	NT2	1,245,250
2	SSI	491,600	VCB	813,160
3	BID	473,570	PVD	712,410
4	DXG	381,410	VIC	707,020
5	MSN	166,480	VRE	552,660

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCG	720,000	IVS	1,158,000
2	SHB	282,400	VGC	1,118,500
3	SHS	121,300	PLC	138,000
4	PVS	24,700	NDN	104,700
5	VE1	7,000	KVC	80,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SSI	36.40	35.80	↓ -1.65%	17,141,450
CTG	30.45	30.40	↓ -0.16%	8,238,930
SBT	18.15	17.50	↓ -3.58%	6,868,857
MBB	32.20	31.50	↓ -2.17%	6,063,130
NVL	53.90	56.70	↑ 5.19%	5,819,222

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	11.30	11.00	↓ -2.65%	6,449,545
PVS	18.70	18.00	↓ -3.74%	5,332,198
SHS	19.30	18.90	↓ -2.07%	4,104,796
DST	4.50	4.90	↑ 8.89%	3,899,170
PVX	1.90	2.00	↑ 5.26%	3,822,651

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BTT	36.10	38.60	2.50	↑ 6.93%
HAI	3.47	3.71	0.24	↑ 6.92%
DAT	13.05	13.95	0.90	↑ 6.90%
JVC	3.34	3.57	0.23	↑ 6.89%
HOT	33.40	35.70	2.30	↑ 6.89%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNT	25.00	27.50	2.50	↑ 10.00%
SPI	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
NDN	17.10	18.80	1.70	↑ 9.94%
CVN	8.10	8.90	0.80	↑ 9.88%
CAG	61.80	67.90	6.10	↑ 9.87%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIE	9.35	8.70	-0.65	↓ -6.95%
TDW	24.60	22.90	-1.70	↓ -6.91%
VID	7.77	7.24	-0.53	↓ -6.82%
SRF	15.20	14.20	-1.00	↓ -6.58%
DIC	5.25	4.91	-0.34	↓ -6.48%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PXA	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
ACM	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
TKU	13.00	11.70	-1.30	↓ -10.00%
SCI	7.00	6.30	-0.70	↓ -10.00%
DNC	35.00	31.50	-3.50	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	17,141,450	14.5%	2,607	13.7	2.0
CTG	8,238,930	3250.0%	2,103	14.5	1.7
SBT	6,868,857	7.9%	1,135	15.4	1.4
MBB	6,063,130	14.1%	2,278	13.8	1.8
NVL	5,819,222	13.6%	2,115	26.8	3.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	6,449,545	11.8%	1,409	7.8	0.9
PVS	5,332,198	6.6%	1,787	10.1	0.7
SHS	4,104,796	33.0%	4,715	4.0	1.2
DST	3,899,170	6.1%	633	7.7	0.5
PVX	3,822,651	-12.5%	(855)	-	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BTT	↑ 6.9%	13.8%	3,216	12.0	1.6
HAI	↑ 6.9%	1.2%	150	24.7	0.3
DAT	↑ 6.9%	5.6%	601	23.2	1.3
JVC	↑ 6.9%	2.1%	96	37.0	0.8
HOT	↑ 6.9%	12.2%	1,683	21.2	2.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNT	↑ 10.0%	19.4%	3,215	8.6	1.6
SPI	↑ 10.0%	0.6%	68	32.5	0.2
NDN	↑ 9.9%	19.4%	2,633	7.1	1.3
CVN	↑ 9.9%	7.3%	760	11.7	1.0
CAG	↑ 9.9%	2.0%	212	320.2	6.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,782,680	27.6%	5,765	9.9	2.5
SSI	491,600	14.5%	2,607	13.7	2.0
BID	473,570	14.5%	2,064	17.2	2.4
DXG	381,410	20.8%	3,047	11.1	2.5
MSN	166,480	16.6%	3,328	29.1	6.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	720,000	17.5%	3,037	6.0	1.2
SHB	282,400	11.8%	1,409	7.8	0.9
SHS	121,300	33.0%	4,715	4.0	1.2
PVS	24,700	6.6%	1,787	10.1	0.7
VE1	7,000	-5.8%	(566)	-	1.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	326,812	8.4%	1,620	76.5	9.9
VNM	268,629	40.7%	6,935	26.7	10.4
VCB	219,464	19.2%	2,887	21.1	3.9
GAS	197,137	23.3%	5,231	19.7	4.5
SAB	150,637	31.6%	7,527	31.2	10.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	49,236	17.5%	2,568	17.7	2.7
VCS	19,680	52.9%	7,275	16.9	4.1
SHB	13,234	11.8%	1,409	7.8	0.9
VGC	10,895	8.4%	1,356	17.9	1.7
PVS	8,041	6.6%	1,787	10.1	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	2.15	-98.7%	(5,281)	-	1.7
PLX	1.90	13.9%	2,920	23.4	3.7
CTG	1.83	12.4%	2,103	14.5	1.7
VCB	1.60	19.2%	2,887	21.1	3.9
HVG	1.53	-25.7%	(3,071)	-	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	3.19	22.0%	3,222	11.5	2.4
PVS	2.35	6.6%	1,787	10.1	0.7
KTS	2.26	5.7%	1,662	16.8	0.9
L44	2.01	0.0%	(28,329)	-	-
VCG	1.75	17.5%	3,037	6.0	1.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
